

**UBND TỈNH ĐỒNG THÁP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1077 /SGDDĐT-GDTH

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 8 năm 2018

V/v tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi  
lớp 4, 5 và giáo viên dạy các môn  
Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục  
cấp Tiểu học” năm học 2018 - 2019

Kính gửi:

- Trưởng phòng các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Hiệu trưởng Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh.

Thực hiện Thông tư số 21/2010/TT-BGDĐT ngày 20/7/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 62/HD-SGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn giáo dục tiểu học tỉnh Đồng Tháp năm học 2018 - 2019;

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-SGDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Sở GDĐT về việc ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học tỉnh Đồng Tháp từ năm học 2018 - 2019;

Sở GDĐT tổ chức hội thi “Giáo viên dạy giỏi các khối lớp 4, 5 và giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục cấp Tiểu học” tỉnh Đồng Tháp năm học 2018 - 2019, như sau:

**I. Mục đích và yêu cầu**

1. Tuyển chọn và công nhận giáo viên trực tiếp giảng dạy tại các trường tiểu học, tiểu học - trung học cơ sở, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học; tạo điều kiện để giáo viên thể hiện năng lực, học tập, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy; tổ chức lớp học; khai thác, sử dụng, sáng tạo, hiệu quả phương tiện đồ dùng dạy học; thực hiện giảng dạy tốt theo chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình giáo dục phổ thông.

2. Góp phần triển khai các phong trào thi đua trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội và rèn luyện giáo viên tiểu học tự học và sáng tạo. Qua hội thi, phát hiện, tuyên dương và nhân rộng những điển hình tiên tiến; góp phần tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương.

3. Hội thi là một trong những căn cứ để đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên, từ đó, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

4. Qua hội thi lần này, bình chọn một số giáo viên tiểu học xuất sắc tham gia Liên hoan “Giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học toàn quốc” do Bộ GDĐT tổ chức (nếu có).

5. Công tác tổ chức hội thi phải đảm bảo tính khách quan, trung thực, công bằng, có tác dụng giáo dục, khuyến khích giáo viên học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến các giải pháp trong dạy học, nghiên cứu khoa học giáo dục.

## **II. Đối tượng, điều kiện**

### **1. Cấp trường và cấp huyện, thị xã, thành phố**

Các đơn vị thực hiện, vận dụng linh hoạt các qui định tại Công văn này sao cho phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương nhưng đảm bảo được sự đồng thuận, công bằng, nghiêm túc.

### **2. Cấp tỉnh**

#### **a. Đối tượng**

Giáo viên đang trực tiếp giảng dạy các khối lớp 4, 5 và giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục ở các trường tiểu học, tiểu học - trung học cơ sở, Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật trên địa bàn toàn tỉnh.

#### **b. Điều kiện**

Những đối tượng nêu trên được Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố hoặc Hiệu trưởng Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh thẩm định và đề nghị về Sở GDĐT thẩm định và phải đạt một trong hai điều kiện sau:

- Đối với các trường: giáo viên đạt 1 năm danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, thị xã, thành phố từ năm học 2013 - 2014 trở về sau; riêng giáo viên Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật đạt 1 năm danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường từ năm học 2013 - 2014 trở về sau; có năng lực sư phạm và phẩm chất đạo đức tốt, xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học đạt loại khá trở lên.

- Giáo viên đã tham gia hội thi cấp tỉnh những năm học trước đây nhưng chưa đạt; nếu có nguyện vọng tham gia ở hội thi cấp tỉnh lần này; có năng lực sư phạm và phẩm chất đạo đức tốt, xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt loại khá trở lên.

\* **Lưu ý:** Giáo viên giảng dạy đã được công nhận danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia” không được tham gia hội thi.

- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật gửi danh sách đăng kí giáo viên tham gia hội thi năm học 2018 - 2019 về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Tiểu học) chậm nhất là ngày **30/12/2018**, theo mẫu đính kèm.

Sau ngày **30/12/2018**, Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật không gửi hồ sơ, xem như khước từ quyền lợi tham gia hội thi của giáo viên đơn vị mình.

#### **c. Số lượng**

- Mỗi Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố thẩm định và đề nghị về Sở GDĐT thẩm định và công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh nhiều nhất 14 giáo viên gồm 03 giáo viên dạy lớp Bốn, 03 giáo viên dạy lớp Năm và mỗi môn Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục 02 giáo viên (lập danh sách theo mẫu 1 đính kèm Công văn này). Riêng thành phố Cao Lãnh, huyện Hồng Ngự, Tam Nông, Thanh Bình, Cao Lãnh, Tháp Mười, Lấp Vò đề nghị nhiều nhất 16 giáo viên gồm 04 giáo viên dạy lớp Bốn, 04 giáo viên dạy lớp Năm và mỗi môn Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục 02 giáo viên.

- Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật tỉnh chọn nhiều nhất 02 giáo viên tiểu học trong các giáo viên giảng dạy khối lớp Bốn, Năm và mỗi môn năng khiếu 01 giáo viên của trường (lập danh sách theo mẫu 2 đính kèm Công văn này).

### **III. Nội dung, hình thức**

1. Thi 01 bài thi viết (bài thi kiểm tra năng lực sư phạm), thời gian làm bài 90 phút. Nội dung tập trung vào các vấn đề sau:

- Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ GDĐT về Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Giải pháp xử lý một số tình huống sư phạm trên lớp, trong trường.

- Kiến thức, kỹ năng cần thiết cho công tác dạy học.

2. Những giáo viên đạt được bài thi viết (bài thi kiểm tra năng lực sư phạm) sẽ được hội đồng Giám khảo tiến hành thẩm định các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định tại Quyết định số 717/QĐ-SGDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Sở GDĐT về việc ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học tỉnh Đồng Tháp từ năm học 2018 - 2019.

3. Dạy 01 tiết thực hành tại lớp mà giáo viên đang giảng dạy hàng ngày. Giáo viên được thông báo ngày dạy thực hành trước 01 ngày. Giáo viên không dạy thực hành vào thứ hai. Giáo viên được bắt thăm để biết môn dạy trước 20 phút.

4. Các tiêu chí được đánh giá trên cơ sở bám sát kết quả của giáo viên thực hiện từ đầu năm học đến thời điểm Giám khảo thẩm định.

### **IV. Xét khen thưởng và công nhận danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học” tỉnh Đồng Tháp năm học 2018 - 2019**

#### **1. Xét tặng danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học”**

Giáo viên tham gia hội thi lần này được công nhận đạt danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học” tỉnh Đồng Tháp năm học 2018 - 2019 phải đạt các yêu cầu sau:

- Bài thi viết (Bài thi kiểm tra năng lực sư phạm) phải đạt từ 8,0 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

- Đảm bảo theo quy định của Bộ Tiêu chí công nhận giáo viên dạy giỏi tại Quyết định số 717/QĐ-SGDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Sở GDĐT về việc ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học tỉnh Đồng Tháp từ năm học 2018 - 2019.

- 01 tiết thực hành giảng dạy đạt loại Tốt (theo thang điểm của Phiếu dự giờ cấp tiểu học do Bộ GDĐT qui định).

#### **2. Xét tặng danh hiệu “Viên phần vàng”**

Trên cơ sở kết quả thẩm định thực tế, Ban Tổ chức và hội đồng Giám khảo sẽ chọn một số giáo viên có kết quả thẩm định xuất sắc nhất của hội thi để tặng “Viên phần vàng”. Nếu có nhiều trường hợp xuất sắc ngang nhau, Ban Tổ chức và hội đồng Giám khảo sẽ tổ chức khảo sát hoặc dự giờ thêm 01 tiết dạy,... để làm cơ sở quyết định lựa chọn.

## **V. Lịch thi, địa điểm**

### **1. Thời gian**

- Kiểm tra Bài thi viết (Bài thi kiểm tra năng lực sư phạm): dự kiến tháng 01 năm 2019.

- Thẩm định hồ sơ và tiết thực hành giảng dạy Ban Tổ chức sẽ có thông báo cụ thể, dự kiến bắt đầu từ ngày **20/02/2019**.

- Lịch cụ thể sẽ được thông báo chính thức về các Phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố và Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật, giáo viên dạy thực hành trước 01 ngày.

### **2. Địa điểm**

- Địa điểm thực hiện kiểm tra Bài thi viết: tại Sở GDĐT.

- Địa điểm thẩm định tiết dạy thực hành: tại trường, lớp mà giáo viên đang giảng dạy.

## **VI. Hồ sơ**

1. Phòng GDĐT nộp về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Tiểu học) những hồ sơ sau:

- Danh sách đăng kí tham gia hội thi (theo mẫu 1 hoặc mẫu 2 đính kèm).

- Báo cáo giải pháp mới của mỗi giáo viên có tên trong “Danh sách đăng kí tham gia hội thi của đơn vị” (theo mẫu 3 đính kèm).

- Phiếu tổng hợp kết quả thẩm định cấp huyện (theo mẫu 4 đính kèm) của mỗi giáo viên có tên trong “Danh sách đăng kí tham gia hội thi của đơn vị” (theo mẫu 1 hoặc mẫu 2).

2. Các trường chuẩn bị tất cả các minh chứng có liên quan đến các tiêu chí của mỗi giáo viên có tên trong “Danh sách đăng kí tham gia hội thi của đơn vị” (theo mẫu 1 hoặc mẫu 2) trước khi Ban Tổ chức và hội đồng Giám khảo đến thẩm định.

## **VII. Kinh phí**

Sở GDĐT chi kinh phí tổ chức và khen thưởng hội thi theo chế độ tài chính qui định.

Sở GDĐT yêu cầu Trưởng phòng Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; Hiệu trưởng Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật có kế hoạch thực hiện và tạo điều kiện tốt cho giáo viên thuộc đơn vị mình tham gia hội thi “Giáo viên dạy giỏi các khối lớp 4, 5 và giáo viên dạy các môn Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục cấp Tiểu học” tỉnh Đồng Tháp năm học 2018 - 2019./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên (để thực hiện);
- Vụ GDTH - Bộ GDĐT (b/c);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc (b/c);
- Các Phòng chuyên môn Sở (ph/h);
- Lưu: VT, ThA, 30b.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Tâm**

....., ngày tháng năm 2018

MẪU 1

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN THAM GIA  
HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP TIỂU HỌC  
TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM HỌC 2018 - 2019**

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Tên trường	Lớp dạy/Môn dạy	Ghi chú
1					Bốn	
2					Bốn	
3					Bốn	
4					Năm	
5					Năm	
6					Năm	
7					Tiếng Anh	
8					Tiếng Anh	
9					Âm nhạc	
10					Âm nhạc	
11					Mĩ thuật	
12					Mĩ thuật	
13					Thể dục	
14					Thể dục	

Tổng cộng danh sách này có ... ( ... ) giáo viên.

**Lưu ý:** Các đơn vị cần đăng kí rõ chương trình giáo viên đang giảng dạy (hiện hành, VNEN,...) vào cột ghi chú.

**Người lập bảng**

**TRƯỞNG PHÒNG GDĐT**

(ký tên)

(ký tên và đóng dấu)

.....

.....



**BÁO CÁO GIẢI PHÁP MỚI  
NĂM HỌC 2018 - 2019**

**A. Thông tin**

Họ và tên: \_\_\_\_\_, Dạy lớp/Môn: \_\_\_\_\_

Đơn vị: \_\_\_\_\_

Tên giải pháp: \_\_\_\_\_

**B. Nội dung**

**I. Thực trạng và nguyên nhân**

**1. Thực trạng**

...

**2. Nguyên nhân**

...

**II. Giải pháp đã thực hiện**

1. ...

2. ...

...

**III. Hiệu quả**

...

*\* Lưu ý: viết ngắn, gọn, có thể chỉ là liệt kê bằng những gạch đầu dòng, đặc biệt thể hiện rõ hiệu quả, chứng minh thuyết phục hiệu quả của giải pháp, không quá hai mặt giấy A4.*

**Xác nhận của lãnh đạo nhà trường**

*Đồng Tháp, ngày tháng năm 20*

**Người viết**

**(Kí và ghi rõ họ tên)**

## MẪU 4      PHIẾU TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ

Họ tên giáo viên:

Trường:

Huyện/Thị xã/Thành phố:

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ		GHI CHÚ
		ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	
<b>I.</b>	<b>Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống</b>			
<b>Tiêu chuẩn 1</b>	<b>Đối với Đảng, nhà nước và ngành giáo dục</b>			
	Tiêu chí 1			
	Tiêu chí 2			
	Tiêu chí 3			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>	<b>Đối với nhân dân</b>			
	Tiêu chí 4			
	Tiêu chí 5			
	Tiêu chí 6			
	Tiêu chí 7			
<b>Tiêu chuẩn 3</b>	<b>Đối với học sinh</b>			
	Tiêu chí 8			
	Tiêu chí 9			
	Tiêu chí 10			
	Tiêu chí 11			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>	<b>Đối với đồng nghiệp</b>			
	Tiêu chí 12			
	Tiêu chí 13			
	Tiêu chí 14			
	Tiêu chí 15			
<b>II</b>	<b>Kiến thức</b>			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>	<b>Kiến thức cơ bản</b>			
	Tiêu chí 16			
	Tiêu chí 17			
	Tiêu chí 18			
<b>Tiêu chuẩn 6</b>	<b>Kiến thức về tâm lí học sư phạm và tâm lí học lứa tuổi, giáo dục học tiểu học</b>			
	Tiêu chí 19			

	<i>Tiêu chí 20</i>			
	<i>Tiêu chí 21</i>			
	<i>Tiêu chí 22</i>			
<b>Tiêu chuẩn 7</b>	<b><i>Kiến thức về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh</i></b>			
	<i>Tiêu chí 23</i>			
	<i>Tiêu chí 24</i>			
	<i>Tiêu chí 25</i>			
	<i>Tiêu chí 26</i>			
<b>III.</b>	<b>Yêu cầu về lĩnh vực kĩ năng sư phạm</b>			
<b>Tiêu chuẩn 8</b>	<b><i>Lập được kế hoạch dạy học; biết cách soạn giáo án theo hướng đổi mới; tổ chức và thực hiện các hoạt động dạy học trên lớp phát huy được tính năng động sáng tạo của học sinh.</i></b>			
	<i>Tiêu chí 27</i>			
	<i>Tiêu chí 28</i>			
	<i>Tiêu chí 29</i>			
	<i>Tiêu chí 30</i>			
	<i>Tiêu chí 31</i>			
<b>Tiêu chuẩn 9</b>	<b><i>Công tác chủ nhiệm lớp; công tác giảng dạy; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.</i></b>			
	<i>Tiêu chí 32</i>			
	<i>Tiêu chí 33</i>			
	<i>Tiêu chí 34</i>			
	<i>Tiêu chí 35</i>			
	<i>Tiêu chí 36</i>			
<b>Tiêu chuẩn 10</b>	<b><i>Thực hiện thông tin hai chiều trong quản lí chất lượng giáo dục; hành vi trong giao tiếp, ứng xử có văn hoá và mang tính giáo dục.</i></b>			
	<i>Tiêu chí 37</i>			
	<i>Tiêu chí 38</i>			
<b>Tiêu chuẩn 11</b>	<b>Năng lực đặc thù</b>			
	<i>Tiêu chí 39</i>			

	<i>Tiêu chí 40</i>			
<b>IV</b>	<b>HIỆU QUẢ</b>			
<b>Tiêu chuẩn 12</b>	<i>Tiêu chí 41</i>			
	<i>Tiêu chí 42</i>			
	<i>Tiêu chí 43</i>			
	<i>Tiêu chí 44</i>			
	<i>Tiêu chí 45</i>			
	<i>Tiêu chí 46</i>			
	<i>Tiêu chí 47</i>			
	<i>Tiêu chí 48</i>			
<b>KẾT QUẢ</b>	<b>TỔNG CỘNG</b>			
	<b>SỐ TIÊU CHÍ ĐẠT:</b>			
	<b>SỐ TIÊU CHÍ KHÔNG ĐẠT:</b>			

Ngày tháng năm  
 Người tổng hợp  
 (Kí và ghi rõ họ tên)